

DANH SÁCH SINH VIÊN K35 NHẬN HỌC BỔNG HK 1 KHOA NGŨ VĂNThứ sáu, 26 Tháng 4 2013 09:14

DANH SÁCH SINH VIÊN K35**NHẬN HỌC BỔNG HK 1****KHOA NGŨ VĂN**

Năm học 2012 - 2013

Kèm theo Quyết định

số /QĐ-ĐHSP

ngày tháng năm

2013

ST T	Họ và tên	MS SV	ĐTĐR B L	Mức c	Số tiền học bổng g
1	Ng Bé uyễ n Thị	K3 5.6 01. 005	7.4 83 1 01. 005	83	420 2,1 ,00 00, 0 000
2	Lê Thị Kim g	Cư K3 5.6 01. 012	7.5 93 9 01. 012	93	420 2,1 ,00 00, 0 000
3	Đoàn Thị Ánh	Hồ K3 5.6 01. 027	7.4 95 8 01. 027	95	420 2,1 ,00 00, 0 000
4	Doãn Thị	Hu K3 5.6 01. 031	7.2 93 6 01. 031	93	420 2,1 ,00 00, 0 000
5	Hoàng Thị Khánh	Hu K3 5.6 01. 034	7.5 98 6 01. 034	98	420 2,1 ,00 00, 0 000
6	Phạm Thị g	Hư K3 5.6 01. 036	7.4 83 8 01. 036	83	420 2,1 ,00 00, 0 000
7	Đông Thị Hoàng	Ly K3 5.6 01. 047	7.2 83 2 01. 047	83	420 2,1 ,00 00, 0 000
8	Nguyễn Thị Thu	Ng K3 5.6 01. 059	8.1 94 9 01. 059	94	525 2,6 ,00 25, 0 000
9	Nguyễn Thị Thái	Ng K3 5.6 01. 066	7.2 92 6 01. 066	92	420 2,1 ,00 00, 0 000

DANH SÁCH SINH VIÊN K35 NHẬN HỌC BỔNG HK 1 KHOA NGŨ VĂNThứ sáu, 26 Tháng 4 2013 09:14

10	Nguyễn Ph n Thị ươ Hoài ng	K3 7.2 84 5.6 6 01.	420 2,1 ,00 00, 0 000
		073	
11	Phạm Ph Thị ươ Hồng ng	K3 8.0 94 5.6 4 01.	525 2,6 ,00 25, 0 000
		075	
12	Hoàng Th Thị u Ngọc	K3 7.5 98 5.6 6 01.	420 2,1 ,00 00, 0 000
		083	
13	Nguyễn Th n Thị úy Thanh	K3 7.2 92 5.6 6 01.	420 2,1 ,00 00, 0 000
		085	
14	Nguyễn Th n Thị ư	K3 7.2 84 5.6 2 01.	420 2,1 ,00 00, 0 000
		086	
15	Nguyễn Tú n Thị Cầm	K3 7.5 95 5.6 6 01.	420 2,1 ,00 00, 0 000
		104	
16	Nguyễn Uy n Vũ Pên hương	K3 7.5 98 5.6 6 01.	420 2,1 ,00 00, 0 000
		105	
17	Nguyễn Du n Anh y	K3 7.7 80 5.6 0 07.	420 2,1 ,00 00, 0 000
		006	
18	Ngô Hê Kim n	K3 7.7 85 5.6 8 07.	420 2,1 ,00 00, 0 000
		008	
19	Tăng Hiế Thị u	K3 7.6 83 5.6 3 07.	420 2,1 ,00 00, 0 000
		009	
20	Võ My Thị Huỳnh	K3 7.5 80 5.6 6 07.	420 2,1 ,00 00, 0 000
		021	
21	Ngô Nh Thành ân	K3 7.4 80 5.6 4 07.	420 2,1 ,00 00, 0 000
		024	
22	Trần Nụ Thị	K3 7.5 94 5.6 6	420 2,1 ,00 00,

DANH SÁCH SINH VIÊN K35 NHẬN HỌC BỔNG HK 1 KHOA NGŨ' VĂNThứ sáu, 26 Tháng 4 2013 09:14

	07.	0	000
	025		
23	Lê TraK3	7.3 85	420 2,1
	Huyền ng	5.6 7	,00 00,
	07.	0	000
	036		
24	Hoàng Du K3	7.3 91	420 2,1
	Thị ng	5.6 0	,00 00,
	Thùy	06.	0 000
	007		
25	Từ ThịHạ K3	8.0 100	525 2,6
	Mỹ nh	5.6 0	,00 25,
	06.	0	000
	015		
26	Hà ThịNg K3	7.5 91	420 2,1
	ân	5.6 7	,00 00,
	06.	0	000
	032		
27	Đặng Ng K3	8.4 100	525 2,6
	Ngọc ận	5.6 3	,00 25,
	06.	0	000
	035		
28	Nguyễn Nh K3	7.6 93	420 2,1
	n Thị un	5.6 5	,00 00,
	Tuyết g	06.	0 000
	038		
29	Bùi Ph K3	7.3 94	420 2,1
	Thị ươ	5.6 0	,00 00,
	Trúc ng	06.	0 000
	044		
30	Nguyễn Th K3	7.3 85	420 2,1
	n ào	5.6 0	,00 00,
	Thụy	06.	0 000
	Xuân	049	
31	Đoàn Tri K3	7.6 100	420 2,1
	Thị nh	5.6 1	,00 00,
	Tuyết	06.	0 000
	058		